TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**
Số: 20/2020/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 29 tháng 1 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 17/2021/TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 1 năm 2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hg – sinh năm 1995

HKTT: số 263, đường Bờ Đê Châu Xuyên, pHg Lê Lợi, thành phố B, tỉnh B.

Nơi ở hiện tại: Thôn Trung, xã Nghĩa Trung, huyện VY, tỉnh B.

- Bị đơn: Anh Vũ Hà H – sinh năm 1987.

Địa chỉ: số 263, đường Bờ Đê Châu Xuyên, pHg Lê Lợi, thành phố B, tỉnh B.

Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban tHg vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 1 năm 2021;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 1 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hg và anh Vũ Hà H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị Hg nuôi con chung Vũ Mạnh Đ – sinh ngày 24/10/2018. Anh Vũ Hà H nuôi con chung Vũ Mạnh L – sinh ngày 21/4/2016. Chị Hg và anh H tự thỏa thuận về việc cấp dưỡng nuôi con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Hg và anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Hg, anh H xác định không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Hg và anh H đều xác nhận không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hg chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí mà chị Hg đã nộp theo biên lai số AA/2018/0001823 ngày 18/1/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả chị Hg 150.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp. Xác nhận chị Hg đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh B;
- CCTHADS TP. B;
- VKS TP. B;
- Các đương sự;
- UBND pHg Lê Lợi, TP. B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương Giang